

KẾ HOẠCH
Về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá
nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BNN-VPĐP ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ chỉ số tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-BNN-TL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn và Tài liệu hướng dẫn triển khai;

Căn cứ Nghị quyết số 87/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê và phân công thực hiện thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Bộ chỉ số) như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Thu thập, cập nhật số liệu, theo dõi, đánh giá hiện trạng cấp nước sạch nông thôn áp dụng vào việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tại các địa phương. Các kết quả được sử dụng để làm căn cứ nhằm đánh giá, thẩm

định kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nước sạch thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giải ngân kinh phí đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bám sát nhiệm vụ, nội dung và hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai thực hiện công tác điều tra, tổng hợp, báo cáo số liệu Bộ chỉ số đúng tiến độ và giải ngân 100% kế hoạch vốn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định hiện hành.

2. Phạm vi thực hiện: Các xã thuộc các huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh.

3. Kinh phí thực hiện: Vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Phân công thực hiện

4.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này;

- Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh hướng dẫn Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số; xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện;

- Phối hợp với Sở Y tế cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15/12/2021 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế; Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh hàng năm, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy lợi) **trước ngày 31 tháng 3 hằng năm** theo quy định.

4.2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm để thực hiện Bộ chỉ số.

4.3. Sở Y tế

Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15/12/2021 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế; Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh) làm cơ sở đánh giá, thẩm định các tiêu chí về nước sạch đối với các xã, huyện đăng ký, đề nghị công nhận xã, huyện nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao theo Quyết định giao chỉ tiêu thực hiện hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.4. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

Tổng hợp kết quả thực hiện Bộ chỉ số trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4.5. Các đơn vị quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tập trung

Các đơn vị quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tập trung cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, số liệu có liên quan về tình hình hoạt động của các công trình cấp nước tập trung do đơn vị quản lý theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn) **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.**

4.6. Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận

Hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương về công tác thanh toán, quyết toán, giải ngân kinh phí thực hiện Bộ chỉ số hàng năm theo quy định hiện hành; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố trong việc quyết toán, giải ngân kinh phí thực hiện Bộ chỉ số.

4.7. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh

- Là cơ quan thường trực giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số. Xây dựng kế hoạch và ngân sách thực hiện công tác thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số hàng năm gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện;

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương thực hiện kế hoạch triển khai cập nhật thông tin Bộ chỉ số; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình thực hiện Bộ chỉ số theo đề nghị của các địa phương. Phối hợp với các cơ quan liên quan, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế (cấp huyện) thu thập thông tin về chất lượng nước và tình trạng hoạt động của các công trình cấp nước tập trung để cập nhật vào Bộ chỉ số;

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương thẩm định nội dung chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ kết quả điều tra, cập nhật số liệu Bộ chỉ số hàng năm;

- Tổng hợp kết quả Bộ chỉ số theo các biểu mẫu quy định, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả Bộ chỉ số **trước ngày 15 tháng 3 hàng năm**; đồng thời, cập nhật số liệu được phê duyệt lên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh.

4.8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Ban hành kế hoạch thực hiện công tác thu thập, cập nhật số liệu Bộ chỉ số tại địa phương.

- Chỉ đạo, phân công, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức điều tra, cập nhật, đánh giá hiện trạng các chỉ tiêu trong Bộ chỉ số hàng năm và gửi kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh); quá trình thực hiện đảm bảo tính chính xác, phù hợp với tình hình thực tế theo nội dung và biểu mẫu hướng dẫn, hoàn thành đúng thời gian theo quy định. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Phối hợp, hỗ trợ Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh tổ chức tập huấn và thu thập cập nhật, tổng hợp thông tin Bộ chỉ số.

+ Phối hợp Trung tâm Y tế, Phòng Y tế huyện cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước sạch theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15/12/2021 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế; Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và tổng hợp báo cáo.

+ Kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số của cấp xã.

+ Phối hợp Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh thẩm định nội dung chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Tổng hợp kết quả Bộ chỉ số theo các biểu mẫu quy định, lập báo cáo và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Gửi kết quả Bộ chỉ số của cấp huyện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh) **trước ngày 31 tháng 11 hàng năm.**

4.9. Ủy ban nhân dân các xã

- Chỉ đạo công tác thu thập thông tin, số liệu cập nhật Bộ chỉ số hàng năm; kiểm tra, tổng hợp số liệu Bộ chỉ số theo các biểu mẫu quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế) ban hành;

- Phối hợp tổ chức tập huấn hướng dẫn phương pháp thu thập, cập nhật số liệu Bộ chỉ số theo biểu mẫu quy định. Phân công lãnh đạo phụ trách, trực tiếp chỉ đạo công tác triển khai và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện Bộ chỉ số tại địa phương;

- Phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh trong việc kiểm tra, đánh giá số liệu điều tra Bộ chỉ số nước sạch và đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ nhiệm vụ được phân công tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn để hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt thẩm quyền thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết theo quy định.

6. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 774/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Cục Thủy lợi;
- Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMTNT;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, Tài chính, Y tế;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Lưu: VT, KT.Huy

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Hải